UBND HUYỆN MỸ ĐỨC
TRƯỜNG THCS XÃ BỘT XUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:170 /KH-THCS

Bột Xuyên, ngày 24 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên, năm học 2024 -2025

Căn cứ Thông tư số 19/2019 ngày 12/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 17/2022 ngày 05/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi , bổ sung một số điều của quy chế bồi dưỡng ban hành kèm theoThông tư số 19/2019 ngày 12/11/2019 của Bộ GD&ĐT; Căn cứ Công văn số 3037 /SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025 cấp trung học cơ sở (THCS); Căn cứ hướng dẫn số 465/HD-PGD&ĐT của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mỹ Đức, ngày 05/9/2024 về hướng dẫn nhiệm vụ bậc THCS năm học 2024-2025.

Căn cứ tình hình thực tế, trường THCS Bột Xuyên ban hành Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024- 2025 như sau:

I. Mục đích

1. Giáo viên học tập BDTX để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của tỉnh, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả BDTX; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường.

II. Nguyên tắc

1. Đảm bảo tất cả cán bộ quản lý, giáo viên đều được tham gia bồi dưỡng. Nội dung bồi dưỡng bám sát các Chương trình BDTX của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Bồi dưỡng có trọng tâm, tập trung vào các vấn đề mới, những vấn đề thực tiễn đội ngũ đang gặp khó khăn; đảm bảo tính kế thừa và tính hệ thống giữa

những nội dung bồi dưỡng trong các năm trước và năm học này; không gây quá tải đối với giáo viên và nhà trường trong công tác bồi dưỡng.

3. Phát huy vai trò nòng cốt của nhà trường trong việc tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo các hình thức tự học cá nhân, học tập theo tổ chuyên môn, học tập theo nhóm giáo viên; phát huy vai trò trường giúp trường trong công tác bồi dưỡng.

4. Các điều kiện phục vụ phải chuẩn bị đầy đủ trước khi tổ chức bồi dưỡng.

5. Các nội dung bồi dưỡng (bắt buộc và tự chọn) phải được đánh giá. Kết quả đánh giá làm cơ sở xếp loại giáo viên và đánh giá nhà trường cuối năm học.

III. Đối tượng

Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên đang giảng dạy tại trường.

IV. Nội dung bồi dưỡng

1. Khối kiến thức bắt buộc

1.1.Nội dung bồi dưỡng 1: 30 tiết

Bồi dưỡng chính trị, thời sự, nghị quyết, chính sách, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bao gồm: Tổng quát về nhiệm vụ kinh tế-xã hội địa phương, chiến lược phát triển giáo dục, Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2024 – 2025, các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở và Phòng Giáo dục, chương trình, sách giáo khoa, kiến thức bộ môn.

- Tham dự đầy đủ các buổi học chính trị do Thành phố, huyện, xã tổ chức.

1.2. Nội dung 2: Khoảng 30 tiết/năm học/giáo viên

Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho giáo viên về nội dung phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ năm học của như sau:

- Dự và triển khai các chuyên đề của Sở GD&ĐT và Phòng GD- ĐT tổ chức: Trang bị những kiến thức nhằm nâng cao nhận thức tư tưởng chính trị, học tập các văn kiện, nghị quyết của Đảng, tăng cường nề nếp kỷ cương trong dạy học và quản lý giáo dục, rèn luyện nhân cách nghề nghiệp cho CBQL, giáo viên và nhân viên của trường.

- Bồi dưỡng các chuyên đề về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm củng cố, nâng cao năng lực quản lý trường học, kỹ năng dạy học theo yêu cầu thực tế; Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong dạy và học; tăng cường sử dụng hiệu quả các

trang thiết bị dạy học nhằm đổi mới toàn diện nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục bồi dưỡng về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo chuẩn kiến thức kĩ năng; đổi mới phương pháp dạy học, điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giản; xây dựng và triển khai dạy học các chủ đề tích hợp liên môn, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tăng cường tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh; đổi mới kiểm tra đánh giá quá trình học tập và năng lực vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tế.

- Các giải pháp nâng cao chất lượng đại trà, nâng cao và giữ vững chất lượng tuyển sinh vào lớp 10-THPT. Giải pháp làm tốt công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi ở các khối lớp. Tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Tiếp tục đổi mới phương thức giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, giáo dục môi trường, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp theo tinh thần lồng ghép và tích hợp, chú trọng giáo dục giá trị sống, giáo dục kĩ năng sống cho học sinh.

2. Khối kiến thức tự chọn

Khối kiến thức tự chọn (sau đây gọi là nội dung bồi dưỡng 3): bao gồm các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên trung học cơ sở như sau:

Yêu cầu chuẩn nghề nghiệp cần bồi dưỡng	Mã mô đun	Tên và nội dung mô đun	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời gian tự học (tiết)	Thời gian học tập trung (tiết)	
					Lý thuyết	Thực hành
I. Nâng cao năng lực hiểu biết về đối tượng giáo dục	THCS 1	Đặc điểm tâm sinh lí của học sinh trung học cơ sở (THCS) 1. Khái quát về giai đoạn phát triển của lứa tuổi học sinh THCS 2. Đặc điểm tâm sinh lí của học sinh THCS	Phân tích được các đặc điểm tâm sinh lí của học sinh THCS để vận dụng trong giảng dạy, giáo dục học sinh	8	4	3
	THCS 2	Hoạt động học tập của học sinh THCS 1. Hoạt động học tập	Phân tích được các đặc điểm hoạt	10	2	3

		2. Đặc điểm hoạt động học tập của học sinh THCS	động học tập của học sinh THCS			
	THCS 3	Giáo dục học sinh THCS cá biệt 1. Phương pháp thu thập thông tin về HS cá biệt 2. Phương pháp giáo dục HS cá biệt 3. Phương pháp đánh giá kết quả rèn luyện của HS cá biệt	Sử dụng được các phương pháp dạy học, giáo dục học sinh THCS cá biệt	10	2	3
II. Nâng cao năng lực hiểu biết về môi trường giáo dục và xây dựng môi trường học tập	THCS 4	Phương pháp và kĩ thuật thu thập, xử lí thông tin về môi trường giáo dục THCS 1. Tìm hiểu môi trường giáo dục THCS 2. Đánh giá mức độ ảnh hưởng của môi trường giáo dục đến việc học tập, rèn luyện của học sinh THCS	Sử dụng được các phương pháp và kĩ thuật để thu thập, xử lí thông tin về môi trường giáo dục THCS	10	2	3
	THCS 5	Môi trường học tập của học sinh THCS 1. Các loại môi trường học tập 2. Ảnh hưởng của môi trường học tập đến hoạt động học tập của học sinh THCS	Phân tích được ảnh hưởng của môi trường học tập tới hoạt động học tập của học sinh THCS	10	2	3
	THCS 6	Xây dựng môi trường học tập cho học sinh THCS 1.Tạo dựng môi trường học tập 2. Cập nhật và sử dụng thông tin về	Sử dụng được các biện pháp xây dựng môi trường học tập cho học sinh THCS	10	2	3

		môi trường giáo dục vào quá trình dạy học và giáo dục học sinh				
III. Nâng cao năng lực hướng dẫn, tư vấn của giáo viên	THCS 7	Hướng dẫn, tư vấn cho học sinh THCS 1. Quan niệm về hướng dẫn, tư vấn cho học sinh 2. Các lĩnh vực cần hướng dẫn, tư vấn cho học sinh THCS	Phân tích được nội dung các lĩnh vực cần hướng dẫn, tư vấn cho học sinh THCS	10	2	3
	THCS 8	Phương pháp và kĩ thuật hướng dẫn, tư vấn cho học sinh THCS 1. Phương pháp hướng dẫn, tư vấn 2. Những kỹ thuật cơ bản trong hướng dẫn tư vấn cho học sinh 3. Yêu cầu đối với giáo viên THCS trong vai trò người hướng dẫn, tư vấn cho học sinh	Thực hiện được các phương pháp và kĩ thuật hướng dẫn, tư vấn cho học sinh THCS	10	2	3
	THCS 9	Hướng dẫn, tư vấn đồng nghiệp trong phát triển nghề nghiệp 1. Phát triển nghề nghiệp giáo viên 2. Nội dung và phương pháp hướng dẫn, tư vấn đồng nghiệp trong phát triển nghề nghiệp giáo viên	Có khả năng hướng dẫn tư vấn đồng nghiệp trong phát triển nghề nghiệp	10	2	3
IV. Nâng cao năng lực chăm sóc/ hỗ trợ tâm lí cho học	THCS 10	Rào cản học tập của các đối tượng học sinh THCS 1. Khái niệm về rào cản 2. Các loại rào cản	Hiểu về rào cản và ảnh hưởng của rào cản tới kết quả học tập của học sinh.	10	2	3

		học tập của các đối tượng học sinh THCS 3. Nguyên nhân hình thành rào cản, ảnh hưởng của rào cản tới kết quả học tập của học sinh 4. Một số phương pháp, kĩ thuật phát hiện rào cản	Có kĩ năng phát hiện được các rào cản đối với học sinh trong quá trình học tập			
sinh trong quá trình giáo dục	THCS 11	Chăm sóc, hỗ trợ tâm lí học sinh nữ, học sinh người dân tộc thiểu số trong trường THCS 1. Quan niệm về chăm sóc, hỗ trợ tâm lí cho học sinh trong trường THCS 2. Chăm sóc, hỗ trợ tâm lí học sinh nữ, học sinh người dân tộc thiểu số trong trường THCS	Thực hành được các biện pháp giúp đỡ học sinh nữ, học sinh người dân tộc thiểu số thực hiện mục tiêu dạy học	10	2	3
	THCS 12	Khắc phục trạng thái tâm lí căng thẳng trong học tập cho học sinh THCS 1. Trạng thái tâm lí căng thẳng trong học tập của học sinh THCS 2. Phương pháp hỗ trợ tâm lí cho học sinh vượt qua các trạng thái căng thẳng	Có kĩ năng giúp học sinh vượt qua các trạng thái căng thẳng trong học tập	10	2	3
V. Nâng cao năng lực lập kế hoạch dạy học	THCS 13	Nhu cầu và động lực học tập của học sinh THCS trong xây dựng kế hoạch dạy học 1. Nhu cầu và động lực học tập của học sinh THCS	Sử dụng được các phương pháp và kĩ thuật để xác định nhu cầu học tập của học sinh phục vụ cho lập kế	10	2	3

		2. Phương pháp và kĩ thuật xác định nhu cầu học tập của học sinh THCS	hoạch dạy học			
	THCS 14	Xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp 1. Các yêu cầu của một kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp 2. Mục tiêu, nội dung, phương pháp của kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp	Xây dựng được kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp	10	2	3
	THCS 15	Các yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch dạy học 1. Các yếu tố liên quan đến đối tượng và môi trường dạy học 2. Các yếu tố liên quan đến chương trình, tài liệu, phương tiện dạy học 3. Tình huống sư phạm trong thực hiện kế hoạch dạy học	Phân tích được các yếu tố liên quan đến thực hiện kế hoạch dạy học để có biện pháp kiểm soát hiệu quả các yếu tố này	10	2	3
	THCS 16	Hồ sơ dạy học 1. Xây dựng hồ sơ dạy học ở cấp THCS 2. Sử dụng, bảo quản và bổ sung hồ sơ dạy học 3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, bổ sung thông tin và lưu giữ hồ sơ dạy học	Xây dựng được hồ sơ dạy học, bảo quản và phục vụ cho dạy học theo quy định	10	2	3
VI. Tăng cường năng lực dạy học	THCS 17	Tìm kiếm, khai thác, xử lí thông tin phục vụ bài giảng 1. Những thông tin	Sử dụng được các phương pháp, kĩ thuật tìm kiếm,	10	2	3

		cơ bản phục vụ bài giảng 2. Các bước cơ bản trong thực hiện phương pháp tìm kiếm thông tin phục vụ bài giảng 3. Khai thác, xử lí thông tin phục vụ bài giảng	khai thác, xử lí thông tin phục vụ bài giảng			
	THCS 18	Phương pháp dạy học tích cực 1. Dạy học tích cực 2. Các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực 3. Sử dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực	Vận dụng được các kĩ thuật dạy học tích cực và các phương pháp dạy học tích cực	10	2	3
	THCS 19	Dạy học với công nghệ thông tin 1. Vai trò của công nghệ thông tin trong dạy học 2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	Có biện pháp để nâng cao hiệu quả dạy học nhờ sự hỗ trợ của công nghệ thông tin	10	2	3
VII. Tăng cường năng lực sử dụng thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	THCS 20	Sử dụng các thiết bị dạy học 1. Vai trò của thiết bị dạy học trong đổi mới phương pháp dạy học 2. Thiết bị dạy học theo môn học cấp THCS 3. Sử dụng thiết bị dạy học; kết hợp sử dụng các thiết bị dạy học truyền thống với thiết bị dạy học hiện đại để làm tăng hiệu quả dạy học	Sử dụng được các thiết bị dạy học môn học (theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS).	10	2	3

	THCS 21	Bảo quản, sửa chữa, sáng tạo thiết bị dạy học (TBDH) 1. Sự cần thiết phải bảo quản, sửa chữa và sáng tạo TBDH 2. Bảo quản các TBDH. Tổ chức cho học sinh thực hiện bảo quản thiết bị dạy học 3. Sửa chữa hỏng hóc thông thường của các TBDH 4. Cải tiến và sáng tạo TBDH	Có kĩ năng bảo quản, sửa chữa và sáng tạo thiết bị dạy học.	10	2	3
	THCS 22	Sử dụng một số phần mềm dạy học 1. Một số phần mềm dạy học chung và phần mềm dạy học theo môn học 2. Sử dụng hiệu quả một số phần mềm dạy học	Sử dụng được một số phần mềm dạy học	10	2	3
VIII. Tăng cường năng lực kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh	THCS 23	Kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh 1. Vai trò của kiểm tra đánh giá 2. Các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh 3. Thực hiện các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh	Phân biệt và thực hiện được các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh	10	2	3
	THCS 24	Kĩ thuật kiểm tra đánh giá trong dạy học 1. Kĩ thuật biên soạn đề kiểm tra: xác định	Sử dụng được các kĩ thuật kiểm tra đánh giá trong dạy học.	10	2	3

		mục tiêu kiểm tra; hình thức kiểm tra; xây dựng ma trận đề kiểm tra; viết đề kiểm tra, xây dựng hướng dẫn chấm 2. Kĩ thuật phân tích kết quả kiểm tra đánh giá nâng cao hiệu quả dạy học				
IX. Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học	THCS 25	Viết sáng kiến kinh nghiệm (SKKN) trong trường THCS 1. Vai trò của tổng kết kinh nghiệm và SKKN trong dạy học, giáo dục 2. Xác định đề tài, nội dung và phương pháp viết SKKN 3. Thực hiện viết SKKN	Viết được một sáng kiến kinh nghiệm trong dạy học, giáo dục.	10	2	3
	THCS 26	Nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng trong trường THCS 1. Vai trò nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng 2. Xác định đề tài, nội dung và phương pháp nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng 3. Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng	Thực hiện được một đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.	10	2	3
	THCS 27	Hướng dẫn và phổ biến khoa học sư phạm ứng dụng trong trường THCS 1. Tầm quan trọng của hướng dẫn và phổ biến khoa học sư	Biết hướng dẫn và phổ biến khoa học sư phạm ứng dụng cho đồng nghiệp.	10	2	3

		phạm ứng dụng 2. Phương pháp và kĩ năng phổ biến đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng				
X. Tăng cường năng lực giáo dục	THCS 28	Kế hoạch hoạt động giáo dục học sinh trong nhà trường THCS 1. Vai trò của việc xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục học sinh trong nhà trường 2. Mục tiêu, nội dung, phương pháp xây dựng kế hoạch giáo dục 3. Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục	Lập và tổ chức thực hiện được kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng và đặc điểm môi trường giáo dục.	10	2	3
	THCS 29	Giáo dục học sinh THCS thông qua các hoạt động giáo dục 1. Vai trò của việc tổ chức các hoạt động giáo dục 2. Xây dựng các hoạt động giáo dục trong nhà trường 3. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục	Xây dựng và tổ chức được các hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng và đặc điểm của nhà trường	10	2	3
	THCS 30	Đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức của học sinh THCS 1. Mục tiêu đánh giá 2. Nguyên tắc đánh giá 3. Nội dung đánh giá 4. Phương pháp và kĩ thuật đánh giá	Nắm vững các nguyên tắc và sử dụng được các PP, kĩ thuật đánh giá kết quả rèn luyện đạo đức của học sinh THCS	10	2	3

XI. Tăng cường năng lực làm công tác giáo viên chủ nhiệm lớp	THCS 31	Lập kế hoạch công tác chủ nhiệm 1. Vị trí, vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp 2. Mục tiêu, nội dung công tác giáo viên chủ nhiệm ở trường THCS 3. Lập kế hoạch công tác chủ nhiệm	Có kĩ năng lập kế hoạch công tác chủ nhiệm	15		
	THCS 32	Hoạt động của giáo viên chủ nhiệm 1. Các hoạt động của giáo viên chủ nhiệm cấp THCS 2. Các hình thức tổ chức hoạt động của giáo viên chủ nhiệm cấp THCS 3. Phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động của công tác chủ nhiệm cấp THCS	Có kĩ năng tổ chức các hoạt động trong công tác chủ nhiệm	15		
	THCS 33	Giải quyết tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm 1. Một số tình huống thường gặp trong công tác chủ nhiệm ở trường THCS 2. Một số kĩ năng cần thiết khi giải quyết tình huống trong công tác chủ nhiệm ở trường THCS 3. Phân tích và giải quyết một số tình huống điển hình trong công tác chủ nhiệm ở trường THCS	Có kĩ năng giải quyết tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm	15		
XII. Phát	THC	Tổ chức hoạt động	Có kĩ năng tổ	15		

triển năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục	S 34	giáo dục ngoài giờ lên lớp (GDNGLL) ở trường THCS 1. Vai trò, mục tiêu của hoạt động GDNGLL ở trường THCS 2. Nội dung tổ chức hoạt động GDNGLL ở trường THCS 3. Phương pháp tổ chức hoạt động GDNGLL ở trường THCS	chức các hoạt động GDNGLL ở trường THCS			
	THCS 35	Giáo dục kĩ năng sống cho học sinh THCS 1. Quan niệm và phân loại kỹ năng sống 2. Vai trò và mục tiêu giáo dục kỹ năng sống cho học sinh 3. Nội dung và nguyên tắc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh THCS 4. Phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho học sinh THCS qua các môn học và hoạt động giáo dục	Có kĩ năng tổ chức giáo dục kỹ năng sống qua các môn học và hoạt động giáo dục	15		
	THCS 36	Giáo dục giá trị sống cho học sinhTHCS 1. Quan niệm về giá trị sống và phân loại giá trị sống 2. Vai trò và mục tiêu giáo dục giá trị sống cho học sinh trong giáo dục phổ thông 3. Nội dung giáo dục giá trị sống cho học sinh 4. Phương pháp giáo	Có kĩ năng tổ chức giáo dục giá trị sống cho học sinh qua các môn học và hoạt động giáo dục	10	2	3

		dục giá trị sống cho học sinh THCS qua các môn học và hoạt động giáo dục				
	THCS 37	Giáo dục vì sự phát triển bền vững (PTBV) ở trường THCS 1. Khái niệm phát triển bền vững; giáo dục vì sự phát triển bền vững 2. Các nội dung cơ bản của giáo dục vì sự phát triển bền vững 3. Thực hiện giáo dục bền vững ở trường THCS	Mô tả các nội dung của giáo dục vì sự PTBV và con đường thực hiện giáo dục vì sự PTBV ở trường THCS	7	8	
	THCS 38	Giáo dục hòa nhập (GDHN) trong giáo dục THCS 1. Những vấn đề chung về giáo dục hòa nhập 2. Thực hiện giáo dục hòa nhập trong giáo dục THCS	Phân tích được các khái niệm cơ bản và các yếu tố của GDHN trong giáo dục THCS	5	10	
XIII. Phát triển năng lực hoạt động chính trị - xã hội	THCS 39	Phối hợp với gia đình học sinh và cộng đồng trong công tác giáo dục học sinh THCS 1. Vai trò và mục tiêu của việc phối hợp với gia đình học sinh, cộng đồng trong hoạt động giáo dục của nhà trường THCS 2. Nội dung phối hợp với gia đình học sinh, cộng đồng trong hoạt động giáo dục ở	Lập được kế hoạch và thực hiện được kế hoạch phối hợp với gia đình học sinh và cộng đồng trong công tác giáo dục học sinh THCS	8	2	5

		trường THCS 3. Một số biện pháp tăng cường sự phối hợp của phụ huynh, cộng đồng trong hoạt động giáo dục ở trường THCS				
	THCS 40	Phối hợp với các tổ chức xã hội trong công tác giáo dục 1. Vai trò và mục tiêu của việc phối hợp với các tổ chức xã hội trong công tác giáo dục học sinh THCS 2. Nội dung phối với các tổ chức xã hội trong giáo dục học sinh THCS 3. Một số biện pháp phối hợp các lực lượng giáo dục để giáo dục học sinh THCS	Có kĩ năng phối hợp với các tổ chức xã hội trong giáo dục học sinh THCS	8	2	5
	THCS 41	Tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh THCS 1. Vai trò và mục tiêu của các hoạt động tập thể trong giáo dục học sinh THCS 2. Các nội dung hoạt động tập thể trong hoạt động giáo dục học sinh THCS 3. Các phương pháp tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh THCS	Có kĩ năng tổ chức các hoạt động tập thể cho học sinh TH			

Mỗi giáo viên thực hiện chương trình bồi dưỡng 120 tiết/năm học.

- Nội dung bồi dưỡng 1: khoảng 30 tiết/năm học;

- Nội dung bồi dưỡng 2: khoảng 30 tiết/năm học;
- Nội dung bồi dưỡng 3: khoảng 60 tiết/năm học.

Lưu ý: *Giáo viên dạy các bộ môn đặc thù có thể chọn các môdun khác phù hợp với bộ môn mình giảng dạy.*

V. Hình thức bồi dưỡng thường xuyên

1. Nội dung 1

- Tiếp tục quán triệt thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục theo Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Nghị quyết số 44/NQ-CP của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội, Quyết định số 404/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ

- Học tập các nội dung nhiệm vụ năm học 2024- 2025 của Bộ, Sở, Phòng GD và Đào tạo đối với cấp học THCS.

- Học tập, nghiên cứu các nghị quyết của BCH TW Đảng khóa XIII; Nghị quyết HĐND thành phố .

- Tổ chức các hoạt động và động viên đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực hưởng ứng, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05- CT/W của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" Có chương trình hành động cụ thể tuỳ theo chức trách, nhiệm vụ được giao

2. Nội dung 2:

2.1. Bồi dưỡng thường xuyên bằng cách tham gia các chuyên đề về chuyên môn do Sở, Phòng tổ chức.

2.2. Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên tại nhà trường nhằm hướng dẫn tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung bồi dưỡng thường xuyên khó đối với giáo viên; đáp ứng nhu cầu của giáo viên trong học tập bồi dưỡng thường xuyên; tạo điều kiện cho giáo viên có cơ hội được trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ và luyện tập kỹ năng.(Chủ yếu trong sinh hoạt tổ nhóm CM)

2.3. Cán bộ, giáo viên tự bồi dưỡng thường xuyên thông qua kế hoạch của Sở GD&ĐT, của Phòng GD-ĐT và nhà trường.

3. Nội dung 3:

- BDTX theo hình thức học tập từ xa (qua mạng Internet) hoặc thông qua các tài liệu về BDTX …

- Cá nhân khai thác các nguồn tài liệu đã có để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo quy định. Thường xuyên truy cập vào website: http://taphuan.moet.edu.vn để tham gia các lớp tập huấn do sở GD- ĐT và phòng GD - ĐT tổ chức.

VI. Đánh giá và công nhận kết quả BDTX

1. Đánh giá, xếp loại BDTX

a. Cán bộ, giáo viên tự đánh giá

- Cá nhân chuẩn bị các báo cáo theo từng nội dung, mỗi báo cáo phải trình rõ 2 phần *(phần1: Nhận thức việc tiếp thu kiến thức kỹ năng được qui định trong mục đích, nội dung chương trình, tài liệu BDTX; phần2: Vận dụng kiến thưc, kỹ năng vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động quản lý,dạy học và giáo dục)*. Cuối mỗi bản báo cáo phải có phần tự đánh giá và nhận xét đánh giá.

b. Tổ chuyên môn đánh giá

Tổ chuyên môn tổ chức để Gv trình bày báo cáo trước tổ,các thành viên trong tổ góp ý, nhận xét, đánh giá kết quả BDTX của GV.

c. Hiệu trưởng đánh giá.

Trên cơ sở tự đánh giá của GV và xếp loại của tổ chuyên môn, kết hợp với kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm học hiệu trưởng xếp loại cụ thể đối với từng GV

2. Thang điểm đánh giá BDTX

Cho điểm theo thang điểm 0-10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với từng nội dung BDTX đã học.

- Điểm TBBDTX được làm tròn dến một chữ số phần thập phân theo qui định hiện hành.

3. Xếp loại kết quả BDTX

a. Giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch BDTX của cá nhân, có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại BDTX như sau:

- Loại TB nếu ĐTB BDTX đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm;

- Loại K nếu ĐTB BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm;

- Loại G nếu ĐTB BDTX đạt từ 9 đến 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm.

b. Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch BDTX của năm học.

c. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng giáo viên.

Đối với cán bộ quản lý: Phòng GD – ĐT trực tiếp đánh giá, xếp loại theo các hướng dẫn của cấp trên.(Đạt yêu cầu; Không đạt yêu cầu)

4. Công nhận và cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX

4.1. Nhà trường tổ chức tổng hợp, xếp loại kết quả BDTX của giáo viên dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX của giáo viên.

4.2. Đề nghị Phòng giáo dục và Đào tạo cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX đối với giáo viên được xếp loại từ Trung bình trở lên. Không cấp giấy chứng nhận kết quả BDTX cho giáo viên không hoàn thành kế hoạch.

VII. Hồ sơ BDTX

1. Đối với cá nhân:

- Kế hoạch BDTX(Có thể đánh máy vi tính)

- Sổ ghi chép BDTX, báo cáo theo từng nội dung bồi dưỡng, mô đun.

(Các loại hồ sơ này phải viết tay, không đánh máy vi tính).

2. Đối với tổ chuyên môn:

- Kế hoạch BDTX

- Biên bản nhận xét, đánh giá BDTX giáo viên(theo mẫu)

- Bản tổng hợp kết quả BDTX giáo viên(theo mẫu)

VIII. Khung thời gian thực hiện

Thời gian thực hiện bắt đầu từ tháng 9/2024 đến hết tháng 30/4/2025, nội dung công việc và thời gian từng tháng được hướng dẫn cụ thể theo bảng sau:

Nội dung công việc	Tháng								
	9	10	11	12	1	2	3	4	5
1.Xây dựng kế hoạch:GV, trường.	*	*							

2.Bồi dưỡng, tự học	*	*	*	*	*	*	*	*	
3. Kiểm tra, giám sát	*	*	*	*	*	*	*	*	
4.Nghiệm thu, đánh giá kết quả,								*	
5.Tổng hợp kết quả, báo cáo, đề nghị PGD- ĐT cấp giấy chứng nhận									*

Trước ngày 25/9/2024 cá nhân nộp kế hoạch BDTX về cho BGH để phê duyệt. Trước ngày 10/5/2025 các tổ CM tổ chức đánh giá, xếploại dựa trên kết quả đánh giá các nội dung BDTX, tổng hợp kết quả nộp về cho BGH.

IX. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng nhà trường

- Xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao.

- Giao Phó hiệu trưởng tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về Hiệu trưởng phê duyệt trình Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước đối với giáo viên tham gia BDTX. Tận dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường để tổ chức hoạt động bồi dưỡng thường xuyên và tạo điều kiện môi trường học tập thuận lợi cho giáo viên.

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với tổ chức, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng.

2. Trách nhiệm của tổ chuyên môn

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên tổ CM theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao

- Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về BGH nhà trường theo quy định.

- Tham mưu về cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường để tổ chức hoạt động bồi dưỡng thường xuyên và tạo điều kiện môi trường học tập thuận lợi cho giáo viên trong tổ của mình.

3. Trách nhiệm của cán bộ, giáo viên

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của các cơ quan quản lý giáo dục, của cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX, của nhà trường.

- Báo cáo tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Đảm bảo hoàn thành các nội dung BDTX theo qui định của ngành, hoàn thành BDTX thông qua các bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu, bài viết thu hoạch,…

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025, Ban giám hiệu nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn chỉ đạo, tổ chức thực hiện, tăng cường công tác kiểm tra việc BDTX của giáo viên. Trong quá trình triển khai thực hiện có gì vướng mắc báo cáo kịp thời về ban giám hiệu để được hướng dẫn giải quyết.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng (Để chỉ đạo);
- Các tổ CM, Giáo viên (Để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thám